

Ngày 31/12/2025	77,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	-6.7%	1.9%

2025	
ROE	9.6%
	+/- YoY ▲ 4.5%

Q4/25		
DT thuần	23,246	
	QoQ ▲ 2,082 ▲ 9.8%	YoY ▲ 544 ▲ 2.4%
	tỷ VNĐ	

2025	
DT thuần	81,621
	YoY ▼ 1,557 ▼ 1.9%
	tỷ VNĐ

Q4/25		
LN gộp	7,255	
	QoQ ▲ 813 ▲ 12.6%	YoY ▲ 192 ▲ 2.7%
	tỷ VNĐ	

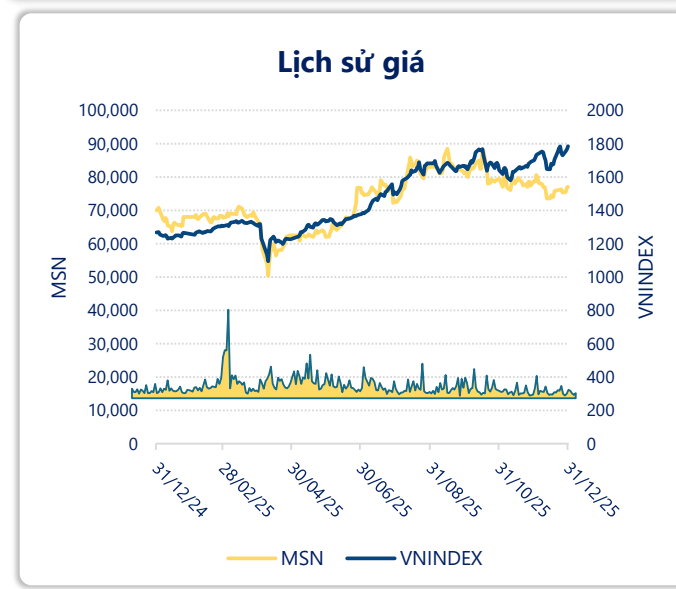
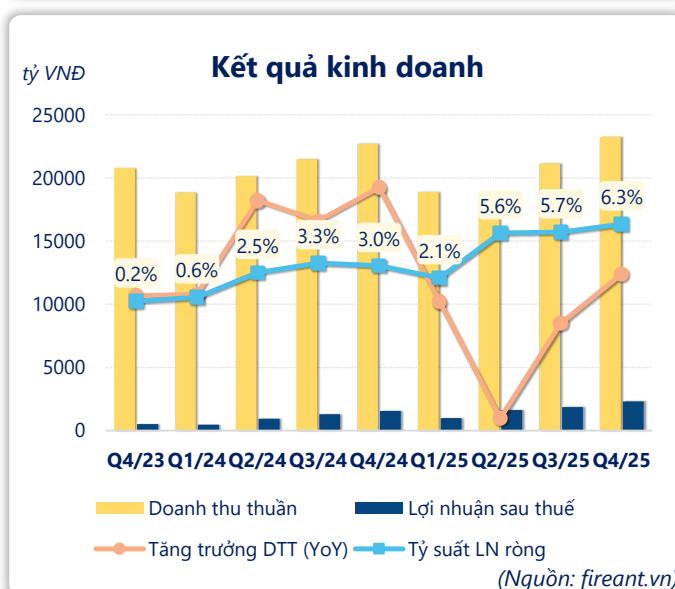
2025	
LN gộp	25,581
	YoY ▲ 925 ▲ 3.8%
	tỷ VNĐ

Q4/25		
LN thuần	2,643	
	QoQ ▲ 507 ▲ 23.7%	YoY ▼ 724 ▼ 21.5%
	tỷ VNĐ	

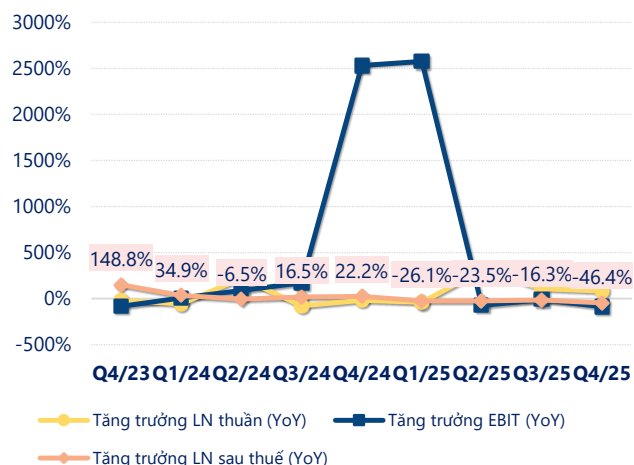
2025	
LN thuần	7,922
	YoY ▲ 1,161 ▲ 17.2%
	tỷ VNĐ

Q4/25		
LN sau thuế	2,295	
	QoQ ▲ 429 ▲ 23.0%	YoY ▲ 748 ▲ 48.4%
	tỷ VNĐ	

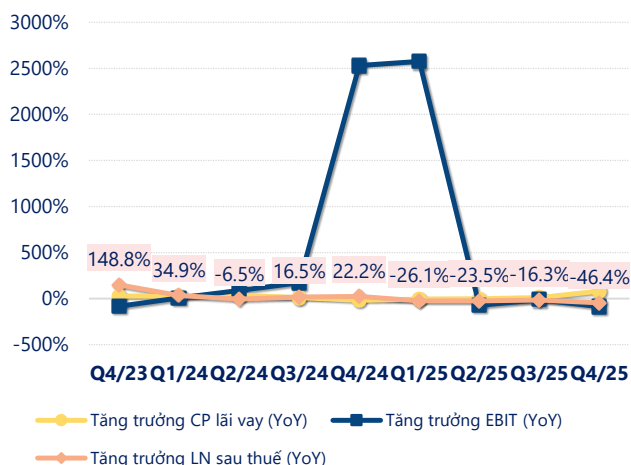
2025	
LN sau thuế	6,764
	YoY ▲ 2,492 ▲ 58.3%
	tỷ VNĐ



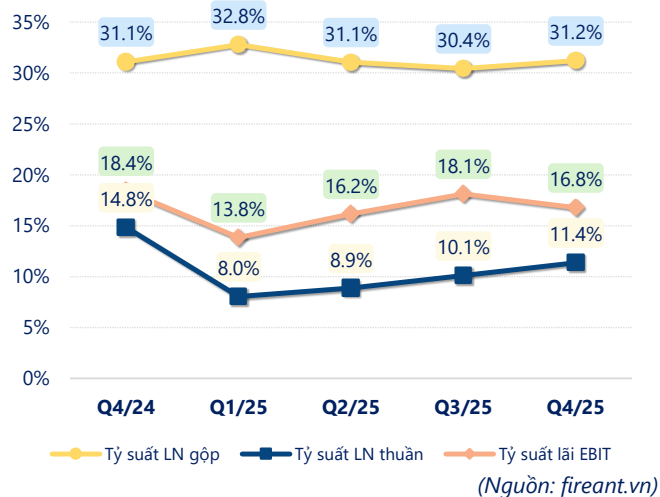
Tăng trưởng lợi nhuận



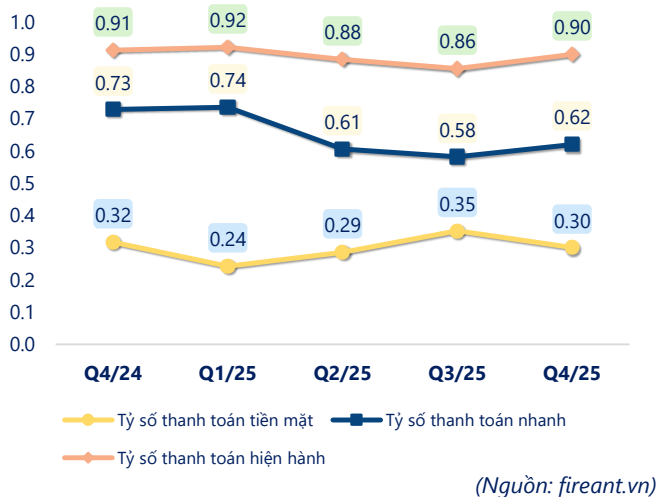
Tăng trưởng chi phí



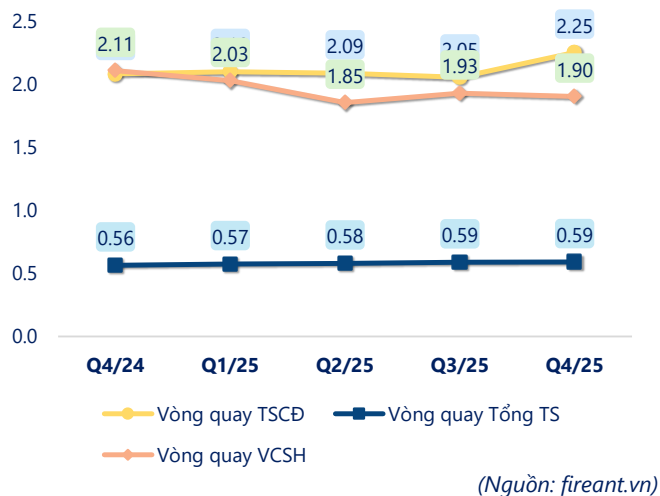
Tỷ suất lợi nhuận



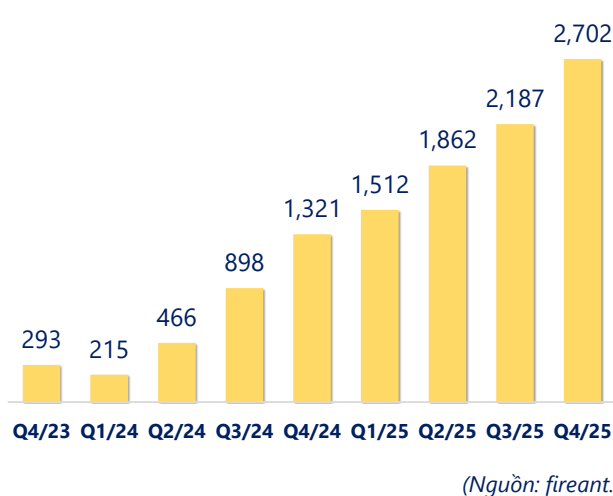
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	23,246	22,702	2.4%	81,621	83,178	-1.9%
Giá vốn hàng bán	15,990	15,639	2.2%	56,041	58,522	-4.2%
Lợi nhuận gộp	7,255	7,063	2.7%	25,581	24,656	3.8%
Doanh thu HĐTC	321	1,968	-83.7%	2,094	4,044	-48.2%
Chi phí TC	1,604	1,917	-16.3%	6,916	7,900	-12.5%
Chi phí lãi vay	1,231	1,526	-19.3%	5,418	6,405	-15.4%
LN trong công ty LKLD	1,384	764	81.2%	5,080	4,444	14.3%
Chi phí bán hàng	3,808	3,605	5.6%	14,203	14,565	-2.5%
Chi phí QLDN	906	906	0.0%	3,714	3,917	-5.2%
LN thuần từ HĐKD	2,643	3,367	-21.5%	7,922	6,761	17.2%
Lợi nhuận khác	24.7	-710	103%	-34.0	-736	95.4%
LN trước thuế	2,667	2,657	0.4%	7,888	6,025	30.9%
Lợi nhuận sau thuế	2,295	1,547	48.4%	6,764	4,272	58.3%
LNST của CĐ cty mẹ	1,474	691	113%	4,108	1,999	106%

(Nguồn: fireant.vn)

